

Số: 46/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của
Bảo hiểm xã hội cấp huyện

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-BTC ngày 05/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội khu vực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng của Bảo hiểm xã hội cấp huyện

1. Bảo hiểm xã hội quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bảo hiểm xã hội liên huyện (gọi chung là Bảo hiểm xã hội cấp huyện) là cơ quan trực thuộc Bảo hiểm xã hội khu vực đặt tại địa bàn cấp huyện, có chức năng giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực tổ chức thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; quản lý thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế trên địa bàn cấp huyện theo quy định.

Tên gọi, trụ sở và địa bàn quản lý của từng Bảo hiểm xã hội cấp huyện theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Không tổ chức Bảo hiểm xã hội cấp huyện trên địa bàn cấp huyện nơi có trụ sở Bảo hiểm xã hội khu vực đóng. Nhiệm vụ trên địa bàn cấp huyện này do Bảo hiểm xã hội khu vực trực tiếp thực hiện.

2. Bảo hiểm xã hội cấp huyện chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực và chịu sự quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Bảo hiểm xã hội cấp huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản và trụ sở riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo hiểm xã hội cấp huyện

1. Xây dựng trình Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực kế hoạch dài hạn, ngắn hạn về phát triển bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế trên địa bàn và chương trình công tác hàng năm; tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình sau khi được phê duyệt.

2. Phối hợp với các phòng, ban liên quan thuộc cấp huyện tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, ban hành nghị quyết, kế hoạch chỉ đạo tổ chức thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế trên địa bàn cấp huyện.

3. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

4. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội khu vực, cụ thể:

a) Cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; cập nhật, bổ sung, thay đổi thông tin của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế vào phần mềm quản lý; quản lý, sử dụng phôi sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

b) Xác định, khai thác, phát triển, quản lý người tham gia và hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế. Tổ chức thu hoặc ký hợp đồng ủy quyền cho tổ chức dịch vụ thu các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế đối với các tổ chức và cá nhân tham gia. Kiểm tra việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng lao động. Thực hiện đơn đốc bằng văn bản khi người sử dụng lao động chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế hoặc khi phát hiện người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo phân cấp của Bảo hiểm xã hội khu vực.

c) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng và giải quyết hưởng các chế độ ốm đau, thai sản; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hưu trí; tử tuất; chế độ đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản và sau khi điều

trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật; quyết định về việc hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp, hồ sơ chi hỗ trợ học nghề, hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề để chi trả theo phân cấp. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội cấp huyện; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện. Quản lý người hưởng, mức hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

d) Tiếp nhận hồ sơ và chuyển Bảo hiểm xã hội khu vực xem xét giải quyết việc tính thời gian công tác đối với người lao động làm việc trong khu vực nhà nước trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà không còn đủ hồ sơ gốc, không còn hồ sơ gốc hoặc không còn cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người lao động (bao gồm trường hợp điều chỉnh chức danh nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm).

đ) Tổ chức chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; xác minh thông tin người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội qua tài khoản cá nhân mở tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; tham mưu trong việc ký hợp đồng ủy quyền chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp. Từ chối chi trả chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế khi yêu cầu chi trả không đúng quy định của pháp luật. Thu hồi số tiền hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp không đúng quy định.

e) Tiếp nhận khoản kinh phí từ ngân sách Nhà nước chuyển sang để đóng, hỗ trợ đóng cho người tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện và đóng bảo hiểm y tế cho người đang hưởng chế độ của người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

g) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện công tác thống kê, kế toán về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

h) Tổ chức ký, thực hiện hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý; tổ chức thực hiện giám định bảo hiểm y tế, thực hiện các biện pháp kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được phân cấp ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định; thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người có thẻ bảo hiểm y tế; bảo vệ quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế và chống lạm dụng, trục lợi chế độ bảo hiểm y tế.

i) Tổ chức thực hiện các hoạt động: hỗ trợ, giải đáp, đối thoại, tư vấn chính sách tại địa phương; xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan

đến giải quyết các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế; khảo sát, đo lường sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan Bảo hiểm xã hội trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế trên địa bàn cấp huyện theo phân cấp của Bảo hiểm xã hội khu vực.

5. Tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại đối với quyết định, hành vi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (trừ nội dung giải quyết khiếu nại đối với quyết định, hành vi có liên quan đến việc thụ hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội hoặc tính thời gian công tác trong khu vực nhà nước để hưởng bảo hiểm xã hội trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà không đủ hồ sơ gốc, không còn hồ sơ gốc hoặc không còn cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người lao động), kiến nghị, phản ánh trong việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính; công tác kiểm soát thủ tục hành chính và công tác pháp chế theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội khu vực. Tổ chức triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN vào hoạt động của Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

7. Tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định.

8. Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu hồ sơ, tài liệu hành chính, nghiệp vụ; thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu hành chính, nghiệp vụ; hồ sơ của người tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (gồm hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử) theo quy định.

9. Hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho các tổ chức, cá nhân tham gia.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn cấp huyện, các tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế để giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định.

11. Đề xuất, kiến nghị, phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn cấp huyện thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra do Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực thành lập.

12. Khởi kiện vụ án dân sự để yêu cầu tòa án bảo vệ lợi ích công cộng, lợi ích nhà nước trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế trên địa bàn cấp huyện. Gửi văn bản kiến nghị khởi tố kèm theo chứng cứ, tài liệu có liên quan đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trên địa bàn cấp huyện để xem xét, khởi tố theo quy định của pháp luật khi phát hiện hành vi có

dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của Bộ luật Hình sự.

13. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương thực hiện điều tra lại các vụ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo phân cấp quản lý.

14. Cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về việc đóng, quyền được hưởng các chế độ, thủ tục thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế cho người lao động, người sử dụng lao động hoặc khi người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn yêu cầu; cung cấp đầy đủ và kịp thời tài liệu, thông tin liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

15. Triển khai thực hiện các quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo ký kết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và của Bảo hiểm xã hội khu vực.

16. Quản lý viên chức, người lao động của Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

17. Tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; khai thác và bảo mật dữ liệu công nghệ thông tin; thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo, thi đua - khen thưởng theo phân cấp của Bảo hiểm xã hội khu vực.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chế độ quản lý điều hành và trách nhiệm của Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện

1. Bảo hiểm xã hội cấp huyện có Giám đốc và một số Phó Giám đốc.

2. Bảo hiểm xã hội cấp huyện do Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng.

3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

4. Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

5. Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện phân công hoặc ủy quyền cho các Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện. Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện chịu trách nhiệm về quyết định của Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/4/2025. Quyết định số 2355/QĐ-BHXH ngày 16/9/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các khu vực và Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Giám đốc BHXH Việt Nam;
- Các Phó Giám đốc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, TCCB (10b). *CT*

GIÁM ĐỐC**Lê Hùng Sơn**

BỘ TÀI CHÍNH
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM



Phụ lục

TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA 350 BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số: 46/QĐ-BHXH ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
I	BHXH KHU VỰC I		THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
	Thành phố Hà Nội (Quận Hà Đông)	1	Bảo hiểm xã hội quận Đống Đa	Quận Đống Đa	
		2	Bảo hiểm xã hội quận Ba Đình	Quận Ba Đình	
		3	Bảo hiểm xã hội quận Hai Bà Trưng	Quận Hai Bà Trưng	
		4	Bảo hiểm xã hội quận Cầu Giấy	Quận Cầu Giấy	
		5	Bảo hiểm xã hội quận Hoàn Kiếm	Quận Hoàn Kiếm	
		6	Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân	Quận Thanh Xuân	
		7	Bảo hiểm xã hội quận Long Biên	Quận Long Biên	
		8	Bảo hiểm xã hội quận Hoàng Mai	Quận Hoàng Mai	
		9	Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh	Huyện Đông Anh	
		10	Bảo hiểm xã hội quận Nam Từ Liêm	Quận Nam Từ Liêm	
		11	Bảo hiểm xã hội quận Bắc Từ Liêm	Quận Bắc Từ Liêm	
		12	Bảo hiểm xã hội quận Tây Hồ	Quận Tây Hồ	
		13	Bảo hiểm xã hội huyện Sóc Sơn	Huyện Sóc Sơn	
		14	Bảo hiểm xã hội huyện Gia Lâm	Huyện Gia Lâm	
		15	Bảo hiểm xã hội huyện Thanh Trì	Huyện Thanh Trì	
		16	Bảo hiểm xã hội huyện Mê Linh	Huyện Mê Linh	
		17	Bảo hiểm xã hội huyện Ba Vì	Huyện Ba Vì	
		18	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sơn Tây - Phúc Thọ	Thị xã Sơn Tây	
		19	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chương Mỹ - Thanh Oai	Huyện Chương Mỹ	
		20	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hoài Đức - Đan Phượng	Huyện Hoài Đức	
		21	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thạch Thất - Quốc Oai	Huyện Thạch Thất	
		22	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thường Tín - Phú Xuyên	Huyện Thường Tín	
		23	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ứng Hòa - Mỹ Đức	Huyện Ứng Hòa	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
II	BHXH KHU VỰC II		THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Thành phố Hồ Chí Minh (Quận 7)	24	Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức	Thành phố Thủ Đức	
		25	Bảo hiểm xã hội Quận 1	Quận 1	
		26	Bảo hiểm xã hội Quận 3	Quận 3	
		27	Bảo hiểm xã hội Quận 4	Quận 4	
		28	Bảo hiểm xã hội Quận 10	Quận 10	
		29	Bảo hiểm xã hội Quận Bình Tân	Quận Bình Tân	
		30	Bảo hiểm xã hội quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	
		31	Bảo hiểm xã hội quận Tân Bình	Quận Tân Bình	
		32	Bảo hiểm xã hội quận Tân Phú	Quận Tân Phú	
		33	Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp	Quận Gò Vấp	
		34	Bảo hiểm xã hội quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	
		35	Bảo hiểm xã hội huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	
		36	Bảo hiểm xã hội huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	
		37	Bảo hiểm xã hội Quận 5	Quận 5	
		38	Bảo hiểm xã hội Quận 8	Quận 8	
		39	Bảo hiểm xã hội liên huyện Quận 12 - Hóc Môn	Quận 12	
		40	Bảo hiểm xã hội liên huyện Quận 6 - Quận 11	Quận 6	
		41	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nhà Bè - Cần Giờ	Huyện Nhà Bè	
III	BHXH KHU VỰC III		THÀNH PHỐ CẦN THƠ	THÀNH PHỐ CẦN THƠ	
	Thành phố Cần Thơ (Quận Ninh Kiều)	42	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thốt Nốt - Vĩnh Thạnh	Quận Thốt Nốt	
		43	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cờ Đỏ - Thới Lai	Huyện Cờ Đỏ	
		44	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bình Thủy - Ô Môn	Quận Bình Thủy	
		45	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cái Răng - Phong Điền	Quận Cái Răng	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
IV	BHXXH KHU VỰC IV		TỈNH BÌNH DƯƠNG	TỈNH BÌNH DƯƠNG	
	Bình Dương (Thành phố Thủ Dầu Một)	46	Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An	Thành phố Dĩ An	
		47	Bảo hiểm xã hội thành phố Bến Cát	Thành phố Bến Cát	
		48	Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên	Thành phố Tân Uyên	
		49	Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An	Thành phố Thuận An	
		50	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bắc Tân Uyên - Phú Giáo	Huyện Bắc Tân Uyên	
		51	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bàu Bàng - Dầu Tiếng	Huyện Bàu Bàng	
V	BHXXH KHU VỰC V		TỈNH ĐỒNG NAI	TỈNH ĐỒNG NAI	
	Đồng Nai (Thành phố Biên Hòa)	52	Bảo hiểm xã hội huyện Long Thành	Huyện Long Thành	
		53	Bảo hiểm xã hội huyện Nhơn Trạch	Huyện Nhơn Trạch	
		54	Bảo hiểm xã hội liên huyện Trảng Bom - Vĩnh Cửu	Huyện Trảng Bom	
		55	Bảo hiểm xã hội liên huyện Định Quán - Tân Phú	Huyện Định Quán	
		56	Bảo hiểm xã hội liên huyện Long Khánh - Thống Nhất	Thành phố Long Khánh	
		57	Bảo hiểm xã hội liên huyện Xuân Lộc - Cẩm Mỹ	Huyện Xuân Lộc	
VI	BHXXH KHU VỰC VI		TỈNH THANH HÓA	TỈNH THANH HÓA	
	Thanh Hóa (Thành phố Thanh Hóa)	58	Bảo hiểm xã hội thị xã Nghi Sơn	Thị xã Nghi Sơn	
		59	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sầm Sơn - Hoằng Hóa	Thành phố Sầm Sơn	
		60	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nông Cống - Quảng Xương	Huyện Nông Cống	
		61	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hậu Lộc - Nga Sơn	Huyện Hậu Lộc	
		62	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bim Sơn - Hà Trung	Thị xã Bim Sơn	
		63	Bảo hiểm xã hội liên huyện Yên Định - Vĩnh Lộc	Huyện Yên Định	
		64	Bảo hiểm xã hội liên huyện Triệu Sơn - Thiệu Hóa	Huyện Triệu Sơn	
		65	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thạch Thành - Cẩm Thủy	Huyện Thạch Thành	
		66	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thọ Xuân - Thường Xuân	Huyện Thọ Xuân	
		67	Bảo hiểm xã hội liên huyện Như Thanh - Như Xuân	Huyện Như Thanh	
		68	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ngọc Lặc - Lang Chánh	Huyện Ngọc Lặc	
		69	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bá Thước - Quan Sơn	Huyện Bá Thước	
	70	Bảo hiểm xã hội liên huyện Quan Hóa - Mường Lát	Huyện Quan Hóa		



TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
VII	BHXH KHU VỰC VII		TỈNH NGHỆ AN	TỈNH NGHỆ AN	
	Nghệ An (Thành phố Vinh - Huyện Hưng Nguyên)	71	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kỳ Sơn - Tương Dương	Huyện Kỳ Sơn	
		72	Bảo hiểm xã hội liên huyện Con Cuông - Anh Sơn	Huyện Con Cuông	
		73	Bảo hiểm xã hội liên huyện Diễn Châu - Nghi Lộc	Huyện Diễn Châu	
		74	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hoàng Mai - Quỳnh Lưu	Thị xã Hoàng Mai	
		75	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thái Hòa - Nghĩa Đàn	Thị xã Thái Hòa	
		76	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thanh Chương - Nam Đàn	Huyện Thanh Chương	
		77	Bảo hiểm xã hội liên huyện Quỳnh Châu - Quế Phong	Huyện Quỳnh Châu	
		78	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tân Kỳ - Quỳnh Hợp	Huyện Tân Kỳ	
		79	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đô Lương - Yên Thành	Huyện Đô Lương	
VIII	BHXH KHU VỰC VIII		HẢI PHÒNG - THÁI BÌNH	THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	
1	Thành phố Hải Phòng (Quận Hồng Bàng)	80	Bảo hiểm xã hội Quận An Dương	Quận An Dương	
		81	Bảo hiểm xã hội thành phố Thủy Nguyên	Thành phố Thủy Nguyên	
		82	Bảo hiểm xã hội Quận Lê Chân	Quận Lê Chân	
		83	Bảo hiểm xã hội huyện Cát Hải	Huyện Cát Hải	
		84	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ngô Quyền - Hải An	Quận Ngô Quyền	
		85	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vĩnh Bảo - Tiên Lãng	Huyện Vĩnh Bảo	
		86	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đồ Sơn - Bạch Long Vĩ	Quận Đồ Sơn	
		87	Bảo hiểm xã hội liên huyện Dương Kinh - Kiến Thụy	Quận Dương Kinh	
		88	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kiến An - An Lão	Quận Kiến An	
2	Thái Bình	89	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Thái Bình - Vũ Thư	Thành phố Thái Bình	
		90	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tiền Hải - Kiến Xương	Huyện Tiền Hải	
		91	Bảo hiểm xã hội liên huyện Quỳnh Phụ - Hưng Hà	Huyện Quỳnh Phụ	
		92	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đông Hưng - Thái Thụy	Huyện Đông Hưng	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
IX	BHXXH KHU VỰC IX		LẠNG SƠN - CAO BẰNG	TỈNH LẠNG SƠN	
1	Lạng Sơn (Thành phố Lạng Sơn)	93	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cao Lộc - Văn Quan	Huyện Cao Lộc	
		94	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tràng Định - Văn Lãng	Huyện Tràng Định	
		95	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lộc Bình - Đình Lập	Huyện Lộc Bình	
		96	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bắc Sơn - Bình Gia	Huyện Bắc Sơn	
		97	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hữu Lũng - Chi Lăng	Huyện Hữu Lũng	
2	Cao Bằng	98	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thành phố Cao Bằng - Hòa An	Thành phố Cao Bằng	
		99	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hà Quảng - Nguyên Bình	Huyện Hà Quảng	
		100	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bảo Lạc - Bảo Lâm	Huyện Bảo Lạc	
		101	Bảo hiểm xã hội liên huyện Quảng Hòa - Thạch An	Huyện Quảng Hòa	
		102	Bảo hiểm xã hội liên huyện Trùng Khánh - Hạ Lang	Huyện Trùng Khánh	
X	BHXXH KHU VỰC X		THÁI NGUYÊN - BẮC KẠN	TỈNH THÁI NGUYÊN	
1	Thái Nguyên (Thành phố Thái Nguyên)	103	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sông Công - Phú Bình	Thành phố Sông Công	
		104	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đồng Hỷ - Võ Nhai	Huyện Đồng Hỷ	
		105	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phổ Yên - Đại Từ	Thành phố Phổ Yên	
		106	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phú Lương - Định Hóa	Huyện Phú Lương	
2	Bắc Kạn	107	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Bắc Kạn - Chợ Mới	Thành phố Bắc Kạn	
		108	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ba Bể - Pác Nặm	Huyện Ba Bể	
		109	Bảo hiểm xã hội liên huyện Na Rì - Ngân Sơn	Huyện Na Rì	
		110	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chợ Đồn - Bạch Thông	Huyện Chợ Đồn	
XI	BHXXH KHU VỰC XI		BẮC GIANG - BẮC NINH	TỈNH BẮC GIANG	
1	Bắc Giang (Thành phố Bắc Giang)	111	Bảo hiểm xã hội thị xã Việt Yên	Thị xã Việt Yên	
		112	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hiệp Hòa - Tân Yên	Huyện Hiệp Hòa	
		113	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lạng Giang - Yên Thế	Huyện Lạng Giang	
		114	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chũ - Lục Nam	Huyện Lục Nam	Thị xã Chũ chưa có trụ sở làm việc
		115	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lục Ngạn - Sơn Động	Huyện Lục Ngạn	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Bắc Ninh	116	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Bắc Ninh - Quế Võ	Thành phố Bắc Ninh	
		117	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lương Tài - Gia Bình	Huyện Lương Tài	
		118	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tiên Du - Thuận Thành	Huyện Tiên Du	
		119	Bảo hiểm xã hội liên huyện Từ Sơn - Yên Phong	Thành phố Từ Sơn	
XII	BHXH KHU VỰC XII		HẢI DƯƠNG - QUẢNG NINH	TỈNH HẢI DƯƠNG	
1	Hải Dương (Thành phố Hải Dương)	120	Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng	Huyện Cẩm Giàng	
		121	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chí Linh - Nam Sách	Thành phố Chí Linh	
		122	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tứ Kỳ - Thanh Hà	Huyện Tứ Kỳ	
		123	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kim Thành - Kinh Môn	Huyện Kim Thành	
		124	Bảo hiểm xã hội liên huyện Gia Lộc - Ninh Giang	Huyện Gia Lộc	
		125	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bình Giang - Thanh Miện	Huyện Bình Giang	
2	Quảng Ninh	126	Bảo hiểm xã hội huyện Cô Tô	Huyện Cô Tô	
		127	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hạ Long - Quảng Yên	Thành phố Hạ Long	
		128	Bảo hiểm xã hội liên huyện Uông Bí - Đông Triều	Thành phố Uông Bí	
		129	Bảo hiểm xã hội liên huyện Móng Cái - Hải Hà	Thành phố Móng Cái	
		130	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cẩm Phả - Vân Đồn	Thành phố Cẩm Phả	
		131	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tiên Yên - Ba Chẽ	Huyện Tiên Yên	
		132	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đầm Hà - Bình Liêu	Huyện Đầm Hà	
XIII	BHXH KHU VỰC XIII		NAM ĐỊNH - NINH BÌNH	TỈNH NAM ĐỊNH	
1	Nam Định (Thành phố Nam Định)	133	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ý Yên - Vụ Bản	Huyện Ý Yên	
		134	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hải Hậu - Nghĩa Hưng	Huyện Hải Hậu	
		135	Bảo hiểm xã hội liên huyện Trực Ninh - Nam Trực	Huyện Trực Ninh	
		136	Bảo hiểm xã hội liên huyện Giao Thủy - Xuân Trường	Huyện Giao Thủy	
2	Ninh Bình	137	Bảo hiểm xã hội thành phố Hoa Lư	Thành phố Hoa Lư	
		138	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tam Điệp - Yên Mô	Thành phố Tam Điệp	
		139	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nho Quan - Gia Viễn	Huyện Nho Quan	
		140	Bảo hiểm xã hội liên huyện Yên Khánh - Kim Sơn	Huyện Yên Khánh	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
XIV	BHXH KHU VỰC XIV		HƯNG YÊN - HÀ NAM	TỈNH HƯNG YÊN	
1	Hưng Yên (Thành phố Hưng Yên)	141	Bảo hiểm xã hội huyện Văn Lâm	Huyện Văn Lâm	
		142	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kim Động - Ân Thi	Huyện Kim Động	
		143	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tiên Lữ - Phù Cừ	Huyện Tiên Lữ	
		144	Bảo hiểm xã hội liên huyện Khoái Châu - Văn Giang	Huyện Khoái Châu	
		145	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mỹ Hào - Yên Mỹ	Thị xã Mỹ Hào	
2	Hà Nam	146	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phủ Lý - Kim Bảng	Thành phố Phủ Lý	
		147	Bảo hiểm xã hội liên huyện Duy Tiên - Lý Nhân	Thị xã Duy Tiên	
		148	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thanh Liêm - Bình Lục	Huyện Thanh Liêm	
XV	BHXH KHU VỰC XV		SƠN LA - HÒA BÌNH	TỈNH SƠN LA	
1	Sơn La (Thành phố Sơn La - Huyện Mường La)	149	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sông Mã - Sốp Cộp	Huyện Sông Mã	
		150	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mộc Châu - Vân Hồ	Thị xã Mộc Châu	
		151	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phù Yên - Bắc Yên	Huyện Phù Yên	
		152	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thuận Châu - Quỳnh Nhai	Huyện Thuận Châu	
		153	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mai Sơn - Yên Châu	Huyện Mai Sơn	
2	Hòa Bình	154	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Hòa Bình - Đà Bắc	Thành phố Hòa Bình	
		155	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lương Sơn - Kim Bôi	Huyện Lương Sơn	
		156	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tân Lạc - Mai Châu	Huyện Tân Lạc	
		157	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lạc Sơn - Cao Phong	Huyện Lạc Sơn	
		158	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lạc Thủy - Yên Thủy	Huyện Lạc Thủy	
XVI	BHXH KHU VỰC XVI		ĐIỆN BIÊN - LAI CHÂU	TỈNH ĐIỆN BIÊN	
1	Điện Biên (Thành phố Điện Biên Phủ - Huyện Mường Ảng)	159	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mường Lay - Mường Chà	Thị xã Mường Lay	
		160	Bảo hiểm xã hội liên huyện Điện Biên - Điện Biên Đông	Huyện Điện Biên	
		161	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tuần Giáo - Tủa Chùa	Huyện Tuần Giáo	
		162	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nậm Pồ - Mường Nhé	Huyện Nậm Pồ	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Lai Châu	163	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Lai Châu - Tam Đường	Thành phố Lai Châu	
		164	Bảo hiểm xã hội liên huyện Than Uyên - Tân Uyên	Huyện Than Uyên	
		165	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sin Hồ - Phong Thổ	Huyện Sin Hồ	
		166	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nậm Nhùn - Mường Tè	Huyện Nậm Nhùn	
XVII	BHXH KHU VỰC XVII		YÊN BÁI - LÀO CAI	TỈNH YÊN BÁI	
1	Yên Bái (Thành phố Yên Bái)	167	Bảo hiểm xã hội liên huyện Yên Bình - Trấn Yên	Huyện Yên Bình	
		168	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nghĩa Lộ - Mù Cang Chải	Thị xã Nghĩa Lộ	
		169	Bảo hiểm xã hội liên huyện Văn Chấn - Trạm Tấu	Huyện Văn Chấn	
		170	Bảo hiểm xã hội liên huyện Văn Yên - Lục Yên	Huyện Văn Yên	
2	Lào Cai	171	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Lào Cai - Bát Xát - Sa Pa	Thành phố Lào Cai	
		172	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bảo Yên - Văn Bàn	Huyện Bảo Yên	
		173	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bảo Thắng - Mường Khương	Huyện Bảo Thắng	
		174	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bắc Hà - Si Ma Cai	Huyện Bắc Hà	
XVIII	BHXH KHU VỰC XVIII		PHÚ THỌ - VĨNH PHÚC	TỈNH PHÚ THỌ	
1	Phú Thọ (Thành phố Việt Trì)	175	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phù Ninh - Đoan Hùng	Huyện Phù Ninh	
		176	Bảo hiểm xã hội liên huyện thị xã Phú Thọ - Lâm Thao	Thị xã Phú Thọ	
		177	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thanh Thủy - Tam Nông	Huyện Thanh Thủy	
		178	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thanh Ba - Hạ Hòa	Huyện Thanh Ba	
		179	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cẩm Khê - Yên Lập	Huyện Cẩm Khê	
		180	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thanh Sơn - Tân Sơn	Huyện Thanh Sơn	
2	Vĩnh Phúc	181	Bảo hiểm xã hội thành phố Vĩnh Yên	Thành phố Vĩnh Yên	
		182	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tam Dương - Tam Đảo	Huyện Tam Dương	
		183	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lập Thạch - Sông Lô	Huyện Lập Thạch	
		184	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vĩnh Tường - Yên Lạc	Huyện Vĩnh Tường	
		185	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phúc Yên - Bình Xuyên	Thành phố Phúc Yên	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
XIX	BHXH KHU VỰC XIX		TUYÊN QUANG - HÀ GIANG	TỈNH TUYÊN QUANG	
1	Tuyên Quang (Thành phố Tuyên Quang)	186	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sơn Dương - Yên Sơn	Huyện Sơn Dương	
		187	Bảo hiểm xã hội liên huyện Na Hang - Lâm Bình	Huyện Na Hang	
		188	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hàm Yên - Chiêm Hóa	Huyện Hàm Yên	
2	Hà Giang	189	Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Giang	Thành phố Hà Giang	
		190	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vị Xuyên - Bắc Mê	Huyện Vị Xuyên	
		191	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bắc Quang - Quang Bình	Huyện Bắc Quang	
		192	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mèo Vạc - Đồng Văn	Huyện Mèo Vạc	
		193	Bảo hiểm xã hội liên huyện Yên Minh - Quản Bạ	Huyện Yên Minh	
		194	Bảo hiểm xã hội liên huyện Xín Mần - Hoàng Su Phì	Huyện Xín Mần	
XX	BHXH KHU VỰC XX		HÀ TĨNH - QUẢNG BÌNH	TỈNH HÀ TĨNH	
1	Hà Tĩnh (Thành phố Hà Tĩnh - Huyện Cẩm Xuyên)	195	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hương Khê - Vũ Quang	Huyện Hương Khê	
		196	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh	(gồm: thị xã Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh)
		197	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hương Sơn - Đức Thọ	Huyện Hương Sơn	
		198	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hồng Lĩnh - Nghi Xuân	Thị xã Hồng Lĩnh	
		199	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thạch Hà - Can Lộc	Huyện Thạch Hà	
2	Quảng Bình	200	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đồng Hới - Bố Trạch	Thành phố Đồng Hới	
		201	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lệ Thủy - Quảng Ninh	Huyện Lệ Thủy	
		202	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ba Đồn - Quảng Trạch	Thị xã Ba Đồn	
		203	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tuyên Hóa - Minh Hóa	Huyện Tuyên Hóa	
XXI	BHXH KHU VỰC XXI		HUẾ - QUẢNG TRỊ	THÀNH PHỐ HUẾ	
1	Thành phố Huế (Thuận Hóa - Phú Xuân)	204	Bảo hiểm xã hội huyện Phú Lộc	Huyện Phú Lộc	
		205	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hương Thủy - Phú Vang	Thị xã Hương Thủy	
		206	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phong Điền - Quảng Điền	Thị xã Phong Điền	
		207	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hương Trà - A Lưới	Thị xã Hương Trà	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Quảng Trị	208	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đông Hà - Cam Lộ - Triệu Phong	Thành phố Đông Hà	
		209	Bảo hiểm xã hội liên huyện thị xã Quảng Trị - Hải Lăng	Thị xã Quảng Trị	
		210	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vĩnh Linh - Gio Linh	Huyện Vĩnh Linh	
		211	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hướng Hóa - Đakrông	Huyện Hướng Hóa	
XXII	BHXH KHU VỰC XXII		ĐÀ NẴNG - QUẢNG NAM	THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	
1	Đà Nẵng (Quận Hải Châu)	212	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thanh Khê - Liên Chiểu	Quận Thanh Khê	
		213	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sơn Trà - Ngũ Hành Sơn	Quận Sơn Trà	
		214	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cẩm Lệ - Hòa Vang	Quận Cẩm Lệ	
2	Quảng Nam	215	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tam Kỳ - Núi Thành - Phú Ninh	Thành phố Tam Kỳ	
		216	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hội An - Điện Bàn	Thành phố Hội An	
		217	Bảo hiểm xã hội liên huyện Duy Xuyên - Đại Lộc	Huyện Duy Xuyên	
		218	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thăng Bình - Quế Sơn	Huyện Thăng Bình	
		219	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bắc Trà My - Nam Trà My	Huyện Bắc Trà My	
		220	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tiên Phước - Hiệp Đức	Huyện Tiên Phước	
		221	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nam Giang - Phước Sơn	Huyện Nam Giang	
		222	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đông Giang - Tây Giang	Huyện Đông Giang	
XXIII	BHXH KHU VỰC XXIII		BÌNH ĐỊNH - QUẢNG NGÃI	TỈNH BÌNH ĐỊNH	
1	Bình Định (Thành phố Quy Nhơn)	223	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tây Sơn - Vĩnh Thạnh	Huyện Tây Sơn	
		224	Bảo hiểm xã hội liên huyện An Nhơn - Phù Cát	Thị xã An Nhơn	
		225	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hoài Nhơn - Phù Mỹ	Thị xã Hoài Nhơn	
		226	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tuy Phước - Vân Canh	Huyện Tuy Phước	
		227	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hoài Ân - An Lão	Huyện Hoài Ân	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Quảng Ngãi	228	Bảo hiểm xã hội huyện Lý Sơn	Huyện Lý Sơn	
		229	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Quảng Ngãi - Sơn Tịnh	Thành phố Quảng Ngãi	
		230	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bình Sơn - Trà Bồng	Huyện Bình Sơn	
		231	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sơn Hà - Sơn Tây	Huyện Sơn Hà	
		232	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tư Nghĩa - Mộ Đức	Huyện Tư Nghĩa	
		233	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đức Phổ - Ba Tơ	Thị xã Đức Phổ	
		234	Bảo hiểm xã hội liên huyện Nghĩa Hành - Minh Long	Huyện Nghĩa Hành	
XXIV	BHXH KHU VỰC XXIV		KHÁNH HÒA - PHÚ YÊN	TỈNH KHÁNH HÒA	
1	Khánh Hòa (Thành phố Nha Trang - Diên Khánh)	235	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cam Ranh - Cam Lâm	Thành phố Cam Ranh	
		236	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ninh Hòa - Vạn Ninh	Thị xã Ninh Hòa	
		237	Bảo hiểm xã hội liên huyện Khánh Vĩnh - Khánh Sơn	Huyện Khánh Vĩnh	
2	Phú Yên	238	Bảo hiểm xã hội thành phố Tuy Hòa	Thành phố Tuy Hòa	
		239	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tuy An - Phú Hòa	Huyện Tuy An	
		240	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đông Hòa - Tây Hòa	Thị xã Đông Hòa	
		241	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sơn Hòa - Sông Hinh	Huyện Sơn Hòa	
		242	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sông Cầu - Đồng Xuân	Thị xã Sông Cầu	
XXV	BHXH KHU VỰC XXV		ĐẮK LẮK - ĐẮK NÔNG	TỈNH ĐẮK LẮK	
1	Đắk Lắk (Thành phố Buôn Ma Thuột)	243	Bảo hiểm xã hội liên huyện Krông Ana - Buôn Đôn	Huyện Krông Ana	
		244	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ea H'leo - Krông Búk	Huyện Ea H'leo	
		245	Bảo hiểm xã hội liên huyện Buôn Hồ - Krông Năng	Thị xã Buôn Hồ	
		246	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cư Kuin - Lắk	Huyện Cư Kuin	
		247	Bảo hiểm xã hội liên huyện Krông Pắc - Krông Bông	Huyện Krông Pắc	
		248	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cư M'gar - Ea Súp	Huyện Cư M'Gar	
		249	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ea Kar - M'Đrăk	Huyện Ea Kar	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Đắk Nông	250	Bảo hiểm xã hội liên huyện Gia Nghĩa - Đắk Glong	Thành phố Gia Nghĩa	
		251	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đắk Mil - Đắk Song	Huyện Đắk Mil	
		252	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cư Jút - Krông Nô	Huyện Cư Jút	
		253	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đắk R'lấp - Tuy Đức	Huyện Đắk R'lấp	
XXVI	BHXH KHU VỰC XXVI		GIA LAI - KON TUM	TỈNH GIA LAI	
1	Gia Lai (Thành phố Pleiku)	254	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ia Grai - Chư Păh	Huyện Ia Grai	
		255	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chư Prông - Đức Cơ	Huyện Chư Prông	
		256	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chư Sê - Chư Pưh	Huyện Chư Sê	
		257	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đak Đoa - Mang Yang	Huyện Đak Đoa	
		258	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kbang - Đak Pơ	Huyện Kbang	
		259	Bảo hiểm xã hội liên huyện An Khê - Kông Chro	Thị xã An Khê	
		260	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ayun Pa - Krông Pa	Thị xã Ayun Pa	
		261	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phú Thiện - Ia Pa	Huyện Phú Thiện	
2	Kon Tum				
		262	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Kon Tum - Đắk Hà	Thành phố Kon Tum	
		263	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sa Thầy - Ia H'Drai	Huyện Sa Thầy	
		264	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đắk Tô - Tu Mơ Rông	Huyện Đắk Tô	
		265	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kon Rẫy - Kon Plông	Huyện Kon Rẫy	
		266	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ngọc Hồi - Đắk Glei	Huyện Ngọc Hồi	
XXVII	BHXH KHU VỰC XXVII		LÂM ĐỒNG - NINH THUẬN	TỈNH LÂM ĐỒNG	
1	Lâm Đồng (Thành phố Đà Lạt - Lạc Dương)	267	Bảo hiểm xã hội huyện Đạ Huoai	Huyện Đạ Huoai	
		268	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đức Trọng - Đơn Dương	Huyện Đức Trọng	
		269	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lâm Hà - Đam Rông	Huyện Lâm Hà	
		270	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bảo Lộc - Bảo Lâm - Di Linh	Thành phố Bảo Lộc	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Ninh Thuận	271	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phan Rang - Tháp Chàm - Ninh Hải - Thuận Bắc	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	
		272	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ninh Phước - Thuận Nam	Huyện Ninh Phước	
		273	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ninh Sơn - Bác Ái	Huyện Ninh Sơn	
XXVIII	BHXH KHU VỰC XXVIII		BÀ RỊA - VŨNG TÀU - BÌNH THUẬN	TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	
1	Bà Rịa - Vũng Tàu (Thành phố Bà Rịa)	274	Bảo hiểm xã hội thành phố Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	
		275	Bảo hiểm xã hội huyện Côn Đảo	Huyện Côn Đảo	
		276	Bảo hiểm xã hội liên huyện Long Đất - Xuyên Mộc	Huyện Long Đất	
		277	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phú Mỹ - Châu Đức	Thành phố Phú Mỹ	
2	Bình Thuận	278	Bảo hiểm xã hội huyện Phú Quý	Huyện Phú Quý	
		279	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phan Thiết - Hàm Thuận Bắc - Hàm Thuận Nam	Thành Phố Phan Thiết	
		280	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tuy Phong - Bắc Bình	Huyện Tuy Phong	
		281	Bảo hiểm xã hội liên huyện La Gi - Hàm Tân	Thị xã La Gi	
		282	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đức Linh - Tánh Linh	Huyện Đức Linh	
XXIX	BHXH KHU VỰC XXIX		TÂY NINH - BÌNH PHƯỚC	TỈNH TÂY NINH	
1	Tây Ninh (Thành phố Tây Ninh)	283	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hòa Thành - Dương Minh Châu	Thị xã Hòa Thành	
		284	Bảo hiểm xã hội liên huyện Trảng Bàng - Gò Dầu	Thị xã Trảng Bàng	
		285	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Bến Cầu	Huyện Châu Thành	
		286	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tân Châu - Tân Biên	Huyện Tân Châu	
2	Bình Phước	287	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đồng Xoài - Đồng Phú - Chơn Thành	Thành phố Đồng Xoài	
		288	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bình Long - Hớn Quản	Thị xã Bình Long	
		289	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lộc Ninh - Bù Đốp	Huyện Lộc Ninh	
		290	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phước Long - Bù Gia Mập	Thị xã Phước Long	
		291	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bù Đăng - Phú Riềng	Huyện Bù Đăng	

TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
XXX	BHXH KHU VỰC XXX		AN GIANG - ĐỒNG THÁP	TỈNH AN GIANG	
1	An Giang (Thành phố Long Xuyên)	292	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Thoại Sơn	Huyện Châu Thành	
		293	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Đốc - Châu Phú	Thành phố Châu Đốc	
		294	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tri Tôn - Tịnh Biên	Huyện Tri Tôn	
		295	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tân Châu - An Phú	Thị xã Tân Châu	
		296	Bảo hiểm xã hội liên huyện Chợ Mới - Phú Tân	Huyện Chợ Mới	
2	Đồng Tháp	297	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cao Lãnh - Thanh Bình	Thành phố Cao Lãnh	
		298	Bảo hiểm xã hội liên huyện Sa Đéc - Châu Thành	Thành phố Sa Đéc	
		299	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hồng Ngự	Thành phố Hồng Ngự	(gồm: Thành phố Hồng Ngự và huyện Hồng Ngự)
		300	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tam Nông - Tân Hồng	Huyện Tam Nông	
		301	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cao Lãnh - Tháp Mười	Huyện Cao Lãnh	
		302	Bảo hiểm xã hội liên huyện Lấp Vò - Lai Vung	Huyện Lấp Vò	
XXXI	BHXH KHU VỰC XXXI		KIÊN GIANG - HẬU GIANG	TỈNH KIÊN GIANG	
1	Kiên Giang (Thành phố Rạch Giá - Kiên Hải)	303	Bảo hiểm xã hội thành phố Phú Quốc	Thành phố Phú Quốc	
		304	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hà Tiên - Giang Thành	Thành phố Hà Tiên	
		305	Bảo hiểm xã hội liên huyện Giồng Riềng - Gò Quao	Huyện Giồng Riềng	
		306	Bảo hiểm xã hội liên huyện An Biên - An Minh	Huyện An Biên	
		307	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vĩnh Thuận - U Minh Thượng	Huyện Vĩnh Thuận	
		308	Bảo hiểm xã hội liên huyện Hòn Đất - Kiên Lương	Huyện Hòn Đất	
		309	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Tân Hiệp	Huyện Châu Thành	
2	Hậu Giang	310	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vị Thanh - Long Mỹ	Thành phố Vị Thanh	(Huyện Long Mỹ)
		311	Bảo hiểm xã hội liên huyện Long Mỹ - Vị Thù	Thị xã Long Mỹ	(Thị xã Long Mỹ)
		312	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ngã Bảy - Châu Thành	Thành phố Ngã Bảy	
		313	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phụng Hiệp - Châu Thành A	Huyện Phụng Hiệp	



TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
XXXII	BHXXH KHU VỰC XXXII		CÀ MAU - BẠC LIÊU	TỈNH CÀ MAU	
1	Cà Mau <i>(Thành phố Cà Mau)</i>	314	Bảo hiểm xã hội liên huyện Thới Bình - U Minh	Huyện Thới Bình	
		315	Bảo hiểm xã hội liên huyện Trần Văn Thời - Phú Tân	Huyện Trần Văn Thời	
		316	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cái Nước - Đầm Dơi	Huyện Cái Nước	
		317	Bảo hiểm xã hội liên huyện Năm Căn - Ngọc Hiển	Huyện Năm Căn	
2	Bạc Liêu	318	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Bạc Liêu - Vĩnh Lợi - Hòa Bình	Thành phố Bạc Liêu	
		319	Bảo hiểm xã hội liên huyện Giá Rai - Đông Hải	Thị xã Giá Rai	
		320	Bảo hiểm xã hội liên huyện Phước Long - Hồng Dân	Huyện Phước Long	
XXXIII	BHXXH KHU VỰC XXXIII		SÓC TRĂNG - TRÀ VINH	TỈNH SÓC TRĂNG	
1	Sóc Trăng <i>(Thành phố Sóc Trăng)</i>	321	Bảo hiểm xã hội liên huyện Long Phú - Cù Lao Dung	Huyện Long Phú	
		322	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vĩnh Châu - Trần Đề	Thị xã Vĩnh Châu	
		323	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Kế Sách	Huyện Châu Thành	
		324	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ngã Năm - Thạnh Trị	Thị xã Ngã Năm	
		325	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mỹ Xuyên - Mỹ Tú	Huyện Mỹ Xuyên	
2	Trà Vinh	326	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Trà Vinh - Châu Thành - Càng Long	Thành phố Trà Vinh	
		327	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tiểu Cần - Cầu Kè	Huyện Tiểu Cần	
		328	Bảo hiểm xã hội liên huyện Duyên Hải	Thị xã Duyên Hải	<i>(gồm: Thị xã Duyên Hải và huyện Duyên Hải)</i>
		329	Bảo hiểm xã hội liên huyện Trà Cú - Cầu Ngang	Huyện Trà Cú	
XXXIV	BHXXH KHU VỰC XXXIV		LONG AN - TIỀN GIANG	TỈNH LONG AN	
1	Long An <i>(Thành phố Tân An)</i>	330	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Tân Trụ	Huyện Châu Thành	
		331	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bến Lức - Thủ Thừa	Huyện Bến Lức	
		332	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cần Giuộc - Cần Đước	Huyện Cần Giuộc	
		333	Bảo hiểm xã hội liên huyện Đức Hòa - Đức Huệ	Huyện Đức Hòa	
		334	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vĩnh Hưng - Tân Hưng	Huyện Vĩnh Hưng	
		335	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tân Thạnh - Thạnh Hóa	Huyện Tân Thạnh	
		336	Bảo hiểm xã hội liên huyện Kiến Tường - Mộc Hóa	Thị xã Kiến Tường	



TT	ĐƠN VỊ	STT	TÊN GỌI VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	TRỤ SỞ CHÍNH	GHI CHÚ
2	Tiền Giang	337	Bảo hiểm xã hội thành phố Mỹ Tho	Thành phố Mỹ Tho	
		338	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Chợ Gạo	Huyện Châu Thành	
		339	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cái Bè - Cai Lậy	Huyện Cái Bè	(Huyện Cai Lậy)
		340	Bảo hiểm xã hội liên huyện Gò Công - Gò Công Đông	Thành phố Gò Công	
		341	Bảo hiểm xã hội liên huyện Gò Công Tây - Tân Phú Đông	Huyện Gò Công Tây	
		342	Bảo hiểm xã hội liên huyện Cai Lậy - Tân Phước	Thị xã Cai Lậy	(Thị xã Cai Lậy)
XXXV	BHXH KHU VỰC XXXV		BẾN TRE - VĨNH LONG	TỈNH BẾN TRE	
1	Bến Tre (Thành phố Bến Tre)	343	Bảo hiểm xã hội liên huyện Châu Thành - Giồng Trôm	Huyện Châu Thành	
		344	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mỏ Cày Nam - Thạch Phú	Huyện Mỏ Cày Nam	
		345	Bảo hiểm xã hội liên huyện Mỏ Cày Bắc - Chợ Lách	Huyện Mỏ Cày Bắc	
		346	Bảo hiểm xã hội liên huyện Ba Tri - Bình Đại	Huyện Ba Tri	
2	Vĩnh Long	347	Bảo hiểm xã hội liên huyện thành phố Vĩnh Long - Long Hồ	Thành phố Vĩnh Long	
		348	Bảo hiểm xã hội liên huyện Vũng Liêm - Mang Thít	Huyện Vũng Liêm	
		349	Bảo hiểm xã hội liên huyện Tam Bình - Trà Ôn	Huyện Tam Bình	
		350	Bảo hiểm xã hội liên huyện Bình Minh - Bình Tân	Thị xã Bình Minh	